

Số: 1382 /TCT-CS
V/v thuế GTGT đối với xăng dầu
tạm nhập tái xuất.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2012

Kính gửi: - Cục thuế thành phố Hải Phòng;
- Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được công văn của Cục Thuế thành phố Hải Phòng về thuế GTGT đối với xăng dầu tạm nhập tái xuất và văn bản số 0132/PLX-XNK ngày 3/2/2012 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam phúc đáp công văn số 291/TCT-CS ngày 19/01/2012 của Tổng cục Thuế. Sau khi báo cáo xin ý kiến Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 20 mục II phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT đối với hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 2, khoản 2 Điều 3 và Điều 4 Quy chế kinh doanh tạm nhập tái xuất xăng dầu ban hành kèm theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BCT ngày 03/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 165/2010/TT-BTC ngày 26/10/2010 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan đối với xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu xăng dầu; nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và pha chế xăng dầu; nhập khẩu nguyên liệu để gia công xuất khẩu xăng dầu.

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 2.1 mục IV phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính về thuế GTGT về lập hoá đơn GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và 2.1 Phụ lục 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ.

Ngày 5/8/2009, Bộ Tài chính đã có công văn số 11072/BTC-TCT hướng dẫn sử dụng chứng từ trong luân chuyển hàng hoá là xăng dầu tạm nhập tái xuất của Tổng công ty xăng dầu, theo đó:

“Căn cứ tờ khai hàng tạm nhập tái xuất và hợp đồng bán hàng, trường hợp các công ty thành viên được Tổng công ty uỷ quyền tái xuất thì khi tái xuất các công ty lập hoá đơn GTGT (không ghi thuế GTGT) bán cho khách hàng trên cơ sở nguồn hàng gửi của Tổng công ty về tạm nhập tái xuất để hạch toán doanh thu tái xuất và kê khai thuế đầu ra.

Các công ty thành viên có trách nhiệm tổng hợp, kê khai và phân bổ thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ đối với hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất theo quy định”.

Trường hợp từ ngày 01/3/2012 trở về trước, Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) là thương nhân có giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu có ngành nghề kinh doanh cung ứng xăng dầu hàng không, dịch vụ cung ứng tàu biển, uỷ quyền cho Công ty xăng dầu B12 là Công ty thành viên mở tờ khai hải quan tạm nhập xăng dầu và uỷ quyền cho Công ty TNHH MTV Vipco Hải Phòng là đại lý của mình mở tờ khai tái xuất xăng dầu để bán cho tàu biển quốc tịch Việt Nam chạy tuyến quốc tế xuất cảnh (Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam đứng tên người nhập khẩu và người xuất khẩu trên tờ khai hải quan), các hoạt động trên nếu phù hợp với Quy chế kinh doanh tạm nhập tái xuất xăng dầu ban hành kèm theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BCT ngày 03/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Thông tư số 165/2010/TT-BTC ngày 26/10/2010 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan đối với xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu xăng dầu; nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất và pha chế xăng dầu; nhập khẩu nguyên liệu để gia công xuất khẩu xăng dầu thì cũng được chấp thuận.

Khi lập hoá đơn GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT thì trên hoá đơn GTGT chỉ ghi dòng giá bán là giá không có thuế GTGT, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch bỏ.

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, các công ty thành viên và đại lý có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thủ tục về tạm nhập tái xuất xăng dầu theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế thành phố Hải Phòng và Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên; *Nh*
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Vụ PC, TCHQ, Cục TCDN-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS(2).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Anh Tuấn